hú lu

葫芦

noun · gourd, calabash

Example Sentences

yé ye zhòng le yī gè dà hú lu
爷爷 种 了一个大葫芦。

Grandpa grew a big gourd.

tā bǎ hú lu qiē kāi zuò chéng shuǐ piáo
他把葫芦切开做 成 水 瓢。

He cut the gourd open and made it into a ladle.

hú lu zài zhōng guó wén huà lǐ cháng xiàng zhēng fú lù
葫芦在 中 国 文 化里 常 象 征 福禄。

The gourd often symbolizes good fortune in Chinese culture.

Trace each character, then write the word on your own.

葫 葫 葫 葫 葫 葫 葫 葫 葫 葫 葫

葫 葫 葫 葫

芦 芦 芦 芦 芦 芦 芦 芦 芦 芦